TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2022/HS-ST
Ngày 20 – 7 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Đỗ Thanh Ngọc.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thảo Yến và bà Nguyễn Thị Liên.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2022/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2022/QĐ-HPT ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Quốc D, sinh năm 1994.

HKTT: Khối 2A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Không xác định được và bà Phạm Thị H, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2022 đến nay, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hải - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh).

* Bị hại: anh Trần Văn T, sinh năm 2000, HKTT: Thôn Thanh Kim, xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 09 giờ ngày 24/3/2022, Phạm Quốc D, sinh năm 1994, HKTT: Khối 2A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An ở tại phòng trọ số 4, nhà trọ số 139 khu Sơn Đông, phường N, thành phố B thì anh Trần Văn Trường, sinh năm 2000; HKTT: Thôn Thanh Kim, xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh ở cùng phòng trọ với D đi làm về. Sau khi thấy anh T lên giường ngủ thì D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh T để bán lấy tiền ăn tiêu nên D đợi anh T ngủ say rồi đi đến đầu giường dùng tay phải lấy chiếc điện thoại Xiaomi redmi note 10 pro màu xanh xám của anh T đút vào túi quần bên trái D đang mặc và cầm chìa khóa xe mô tô của anh T đang để cạnh chiếc điện thoại cùng chiếc ba lô đựng quần áo của anh T đi ra khỏi phòng. Trước khi đi D khóa trái cửa phòng bên ngoài để anh T phát hiện không đuổi theo được. Sau đó, D xuống nhà xe của nhà trọ dùng chìa khóa mở ổ khóa điện lấy chiếc xe mô tô Honda wave 110 màu trắng, BKS: 38D1-185.05 của T và nổ máy đi khỏi cổng nhà trọ, ra đường cao tốc đi về phía Hà Nội, sau đó rẽ vào một khu vực đông dân cư rồi vào một cửa hàng mua bán xe máy cũ mới gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông và cửa hàng để bán xe. D mở cốp xe ra thì thấy có 01 Giấy đăng ký xe của chiếc xe trên mang tên Trần Thị G. D nói với chủ cửa hàng là xe của vợ mình và muốn bán với giá 5.000.000 đồng. Số tiền trên Dũng đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 26/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh nhận được đơn trình báo của anh Trần Văn T.

Ngày 27/4/2022 Phạm Quốc D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại Xiaomi Redmi note 10 pro màu xám xanh.

Tại bản Kết luận định giá số 78/KL-HĐĐGTS ngày 27/4/2022 của của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, BKS: 38D1-185.05 đã qua sử dụng tại thời điểm phạm tội trị giá 10.000.000 đồng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 pro đã qua sử dụng tại thời điểm phạm tội trị giá 6.000.000 đồng;

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 29/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh Trường 01 chiếc điện thoại nói trên anh Trường đã nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về chiếc điện thoại này.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 104/CT-VKSTPBN ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Phạm Quốc D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Phạm Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị hại anh Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Trường xác nhận đã nhận lại chiếc điện thoại, số tiền gia đình bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe tại thời điểm định giá theo kết luận định giá tài sản là 10.000.000 đồng. Anh Trường không yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên Cáo trạng truy tố Phạm Quốc D về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc D từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo nhất trí với phần luận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa của bị cáo trình bày bản luận cứ: Về tội danh VKS truy tố bị cáo Phạm Quốc D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, không có thu nhập dẫn đến việc vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và ra đầu thú nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo hưởng mức hình phạt là án treo.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo lợi dụng lòng tin của bạn, lợi dụng cơ hội lén lút trộm cắp tài sản. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗ cố ý trực tiếp, khi bị phát hiện dù bị hại nhiều lần liên hệ với bị cáo nhưng bị cáo đều lẩn trách là thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì

về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2022 tại nhà trọ số 4, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Phạm Quốc D có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại Xiao mi redmi note 10pro màu xám xanh trị giá 6.000.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave 110 màu trắng BKS 38P1-18505 trị giá 10.000.000 đồng của anh Trần Văn T, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tổng trị giá tài sản mà Dũng trộm cắp được là 16.000.000 đồng.

Vậy, Cáo trạng truy tố số 104/CT-VKSNDTPBN ngày 28/6/2022 đã truy tố bị cáo Phạm Quốc D về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an của địa phương tạo ra những bất ổn, lo lắng trong nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, trừng trị đối với các bị cáo qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm góp phần tạo môi trường an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư của địa phương.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và ra đầu thú khi hành vi bị phát hiện. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả cho bị hại. Gia đình bị cáo có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phát các bị cáo hình phát tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã ăn năn hối cải

nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn so với mức đề nghị của đại diện Viển kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn T đã nhận lại được chiếc điện thoại và số tiền bồi thường chiếc xe máy 10.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 29/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh T điện thoại Xiao mi redmi note 10pro màu xám xanh. Đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh trả lại là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, BKS: 38D1-185.05 đã qua sử dụng, do Dũng bán cho người không quen biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa tìm được.

[9] Liên quan vụ án người đàn ông đã mua xe máy của D do D không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa đủ căn cứ xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật. Bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo nên miễn nộp tiền án phí phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc D 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Quốc D được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an Tp. Bắc Ninh;
- THA dân sự Tp. Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thanh Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân		**Chủ tọa phiên tòa**
Hoàng Thảo Yến	**Nguyễn Thị Liên**	**Đỗ Thanh Ngọc**